

Số: 13639/BTC-PC

Hà Nội, ngày 28 tháng 8 năm 2026

V/v triển khai thực hiện Nghị
định số 288/2026/NĐ-CP

Kính gửi: Sở Tài chính các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Thực hiện cam kết của Chính phủ Việt Nam về trao đổi thông tin theo yêu cầu vì mục đích thuế để nâng cao xếp hạng mức độ tuân thủ tiêu chuẩn quốc tế về minh bạch và trao đổi thông tin thuế, tạo cơ sở để OECD và Liên minh châu Âu (EU) ghi nhận, đánh giá tích cực và xem xét đưa Việt Nam ra khỏi “Danh sách các vùng tài phán không hợp tác về thuế” của EU, ngày 27/5/2026, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 948/QĐ-TTg về Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện nghĩa vụ của Chính phủ Việt Nam về trao đổi thông tin theo yêu cầu vì mục đích thuế (sau đây viết tắt là Kế hoạch hành động quốc gia).

Thực hiện Hành động 06 của Kế hoạch hành động quốc gia, ngày 21/7/2026, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 288/2026/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 122/2021/NĐ-CP quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư (có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký), trong đó quy định xử việc xử phạt vi phạm hành chính đối với một số hành vi liên quan đến nghĩa vụ kê khai, cung cấp thông tin về chủ sở hữu hưởng lợi (CSHHL), thông tin để xác định CSHHL, thông tin về người góp vốn, cổ đông vào sổ đăng ký thành viên, sổ đăng ký cổ đông, nghĩa vụ lưu trữ tài liệu của doanh nghiệp nhằm mục tiêu nâng cao hiệu lực thực thi đối với nghĩa vụ cung cấp thông tin phục vụ trao đổi thông tin về thuế.

Để triển khai thực hiện Nghị định số 288/2026/NĐ-CP và chuẩn bị cho quá trình xem xét Hồ sơ đánh giá chuyên sâu về Minh bạch và Trao đổi thông tin vì mục đích thuế tại Kỳ rà soát tháng 10/2026 và các giai đoạn tiếp theo, Bộ Tài chính đề nghị Sở Tài chính các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tập trung triển khai Nghị định số 288/2026/NĐ-CP như sau:

1. Về việc phổ biến, tuyên truyền, tập huấn, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ

a) Xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ và triển khai thực hiện Nghị định số 288/2026/NĐ-CP từ tháng 8 năm 2026 đến hết Quý II/2027.

b) Nội dung phổ biến, tuyên truyền, tập huấn, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ:

- Chế tài đối với hành vi vi phạm theo Nghị định số 122/2021/NĐ-CP và Nghị định số 288/2026/NĐ-CP chi tiết tại Phụ lục I đính kèm công văn này;

- Trường hợp tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm và không áp biện pháp khắc phục hậu quả theo quy định tại Nghị định số 288/2026/NĐ-CP thì bị cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại mục 3 Luật Xử lý vi phạm hành chính và Nghị định số 296/2025/NĐ-CP ngày 16/11/2025 của Chính phủ quy định về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

2. Chế độ báo cáo

2.1. Để kịp tiến độ cập nhật, báo cáo của Trưởng Nhóm đầu mối kỹ thuật giúp việc cho Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính đề nghị gửi báo cáo kết quả thực hiện triển khai thực hiện Nghị định số 288/2026/NĐ-CP về Bộ Tài chính (Vụ Pháp chế) như sau:

- Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền, phổ biến và tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ tại mục 1 công văn này **trước ngày 10/9/2026**;

- Báo cáo kết quả áp dụng Nghị định số 288/2026/NĐ-CP **trước ngày 15 hàng tháng**, trong đó:

Báo cáo kết quả cần định lượng cụ thể thông tin, số liệu về: (i) số lượng đối tượng được hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến, tập huấn, trong đó phân loại theo loại hình doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh đối với đối tượng là đơn vị kinh doanh; (ii) số lượng hình thức thực hiện (trang tin điện tử, kênh truyền thông, lượt xem, lượt truy cập, tài liệu, hội nghị,...); (iii) báo cáo kết quả áp dụng Nghị định số 288/2026/NĐ-CP theo từng nội dung quy định tại Điều 11 Nghị định số 19/2020/NĐ-CP về Kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính (phân loại theo 26 nhóm hành vi tại điểm c khoản 1 công văn này); và (iv) những nội dung cần thiết khác phát sinh trong quá trình thực hiện cần thông tin, báo cáo phục vụ quản lý (Mẫu biểu báo cáo số liệu theo Phụ lục II đính kèm công văn này).

2.2. Kỳ báo cáo như sau:

- Năm 2023, 2024, 2025 và từ 01/01/2026 đến hết 31/7/2026; trong đó thống kê riêng những hành vi vi phạm liên quan đến thông tin về chủ sở hữu hưởng lợi (áp dụng theo Luật số 76/2025/QH15 từ 01/7/2025 đến hết 31/7/2026) theo từng hành vi tương ứng trong Mẫu biểu báo cáo số liệu.

- Từ tháng 8/2026 trở đi: Hàng tháng, hàng quý, nửa năm, hàng năm (đến khi Diễn đàn Toàn cầu kết thúc tiến hành đánh giá chuyên sâu đối với Việt Nam).

Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh vướng mắc, đề nghị liên hệ Bộ Tài chính (Vụ Pháp chế)¹ để được hướng dẫn, phối hợp thực hiện./. *m*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Thứ trưởng Cao Anh Tuấn (để báo cáo);
- Thứ trưởng Tạ Anh Tuấn (để báo cáo);
- Cục Thuế (để cập nhật tiến độ);
- Lưu: VT, PC (4 b).

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ PHÁP CHẾ
PHÓ VỤ TRƯỞNG



Đặng Xuân Quang
Đặng Xuân Quang

¹ Đầu mối liên hệ: Nguyễn Thị Quỳnh Chi, chuyên viên Vụ Pháp chế, số điện thoại: 0964.888.282.

Phụ lục I

HÀNH VI VI PHẠM THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 122/2021/NĐ-CP VÀ NGHỊ ĐỊNH SỐ 288/2026/NĐ-CP

(Kèm theo công văn số ~~13659~~ /BTC-PC ngày 28/8/2026 của Bộ Tài chính)

I. Hành vi vi phạm về kê khai không trung thực, không chính xác nội dung:

- (1) Hồ sơ đăng ký thành lập doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện;
- (2) Hồ sơ đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp, hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh;
- (3) Hồ sơ thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp, thông báo lập địa điểm kinh doanh;
- (4) Hồ sơ giải thể doanh nghiệp;
- (5) Thông tin chủ sở hữu hưởng lợi (CSHHL), thông tin để xác định CSHHL trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp, hồ sơ thông báo thay đổi thông tin về CSHHL của doanh nghiệp, thông báo thay đổi thông tin để xác định CSHHL;

II. Hành vi vi phạm về thời hạn đăng ký thay đổi:

(6) Nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, thông báo lập địa điểm kinh doanh, đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh, tạm ngừng kinh doanh hoặc tiếp tục kinh doanh, thông báo lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài;

(6a) Nội dung thông báo thay đổi thông tin CSHHL, thông tin để xác định CSHHL;

(7) Không đăng ký thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, thông báo lập địa điểm kinh doanh, đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh, thông báo tạm ngừng kinh doanh hoặc tiếp tục kinh doanh, thông báo lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài;

(7a) Không đăng ký thay đổi nội dung thông báo thay đổi thông tin CSHHL, thông tin để xác định CSHHL;

(8) Không bổ sung thông tin về CSHHL của doanh nghiệp (nếu có), thông tin để xác định CSHHL của doanh nghiệp (nếu có) tại thời điểm doanh nghiệp thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp, thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp gần nhất đối với doanh nghiệp thành lập trước ngày 01/7/2025;

III. Hành vi vi phạm về công bố nội dung đăng ký:

- (9) Không thông báo công khai trên Cổng thông tin quốc gia;

(10) Thông báo công khai không đúng thời hạn quy định.

IV. Hành vi vi phạm về thành lập doanh nghiệp:

(11) Không kê khai thông tin về CSHHL của doanh nghiệp (nếu có), thông tin để xác định CSHHL của doanh nghiệp (nếu có) tại thời điểm doanh nghiệp thực hiện thủ tục đăng ký thành lập.

V. Hành vi vi phạm về chế độ báo cáo, cung cấp thông tin:

(12) Báo cáo, cung cấp thông tin (không bao gồm thông tin về CSHHL) không đầy đủ nội dung hoặc không đúng thời hạn khi có yêu cầu;

(12a) Báo cáo, cung cấp thông tin về CSHHL không đầy đủ nội dung hoặc không đúng thời hạn khi có yêu cầu;

(13) Không tạm ngừng hoặc chấm dứt kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, ngành, nghề tiếp cận thị trường có điều kiện đối với nhà đầu tư nước ngoài theo yêu cầu;

(14) Không báo cáo, không cung cấp thông tin (không bao gồm thông tin về CSHHL) theo yêu cầu hoặc báo cáo, cung cấp thông tin không trung thực, không chính xác theo yêu cầu;

(14a) Không báo cáo, không cung cấp thông tin về CSHHL theo yêu cầu hoặc báo cáo, cung cấp thông tin không trung thực, không chính xác theo yêu cầu;

VI. Hành vi vi phạm liên quan đến tổ chức, quản lý doanh nghiệp:

(15) Không cấp giấy chứng nhận phần vốn góp cho thành viên công ty;

(16) Không lập sổ đăng ký thành viên, sổ đăng ký cổ đông phát hành cổ phiếu;

(17) Không gắn tên doanh nghiệp tại trụ sở chính, không viết hoặc gắn tên chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh tại trụ sở chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh;

(18) Không lưu giữ các tài liệu tại trụ sở chính hoặc địa điểm khác được quy định trong Điều lệ công ty.

(19) Không ghi đầy đủ thông tin theo quy định về người góp vốn, cổ đông vào sổ đăng ký thành viên, sổ đăng ký cổ đông;

(20) Không lưu giữ tài liệu (không bao gồm Danh sách CSHHL) của doanh nghiệp theo quy định;

(20a) Không lưu giữ Danh sách CSHHL của doanh nghiệp theo quy định;

(21) Doanh nghiệp ngừng hoạt động kinh doanh 01 năm mà không thông báo với Cơ quan đăng ký kinh doanh và cơ quan thuế.

VII. Hành vi vi phạm về hoạt động của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã:

(22) Không tổ chức Đại hội thành viên thường niên của hợp tác xã, liên

hiệp hợp tác xã trong thời hạn 03 tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính;

(23) Không lập sổ đăng ký thành viên sau khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã hoặc sổ đăng ký thành viên không đầy đủ nội dung theo quy định;

(24) Không cung cấp thông tin hoặc cung cấp thông tin không đầy đủ, không kịp, thời, không chính xác về hoạt động sản xuất, kinh doanh, tài chính, phân phối thu nhập và những nội dung khác theo quy định;

(25) Không lưu giữ các tài liệu của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã theo quy định;

(26) Không lập, cập nhật và lưu trữ sổ đăng ký thành viên chính thức, thành viên liên kết góp vốn theo quy định.

(Kèm theo công văn số 13639/BTC-PC ngày 28/8/2026 của Bộ Tài chính)

Kỳ báo cáo: Tháng (Quý) ... năm 202...

[illegible]

14	Không báo cáo (không bao gồm thông tin về CSHHL)																	
14a	Không báo cáo về CSHHL																	
VI. Chế tài những hành vi vi phạm liên quan đến tổ chức, quản lý doanh nghiệp:																		
15	Không cấp giấy chứng nhận phần vốn góp																	
16	Không lập sổ đăng ký thành viên, cổ đông																	
17	Không gắn tên doanh nghiệp tại trụ sở																	
18	Không lưu giữ các tài liệu tại trụ sở chính																	
19	Không ghi đầy đủ thông tin về người góp vốn, cổ đông																	
20	Không lưu giữ tài liệu (không bao gồm Danh sách CSHHL)																	
20a	Không lưu giữ Danh sách CSHHL																	
21	Ngừng hoạt động 01 năm không thông báo																	
VII. Chế tài những hành vi vi phạm về hoạt động của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã:																		
22	Không tổ chức Đại hội thành viên																	
23	Không lập sổ đăng ký thành viên																	
24	Không cung cấp thông tin về SXKD																	
25	Không lưu giữ các tài liệu của HTX																	
26	Không lập, cập nhật, lưu trữ sổ đăng ký thành viên																	

*Ghi chú: * Mô tả đầy đủ hành vi vi phạm tại cột A như tại Phụ lục A theo cùng số thứ tự. Do giới hạn trường thông tin nên tại cột A chỉ ghi mô tả tóm tắt hoặc tên hành vi vi phạm.*